|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 1**  [**Thuvienhoclieu.com**](https://thuvienhoclieu.com/) | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022**  **[MÔN NGỮ VĂN 7](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-ngu-van/tai-lieu-ngu-van-lop-7/)** |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: (3 ĐIỂM)**

Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

**Câu 1** : **Câu tục ngữ nào diễn đạt nghĩa bằng hình ảnh so sánh ?**

A Đói cho sạch ,rách cho thơm . B Thương người như thể thương thân .

C Không thầy đố mầy làm nên . D Muốn lành nghề chớ nề học hỏi.

**Câu 2: Trong “Sống chết mặc bay” Phạm Duy Tốn đã vận dụng kết hợp các biện pháp nghệ thuật nào?**

A. Liệt kê và tăng cấp. C. Tương phản và tăng cấp.

B. Tương phản và phóng đại. D. So sánh và đối lập.

**Câu 3** **: Tác giả của văn bản “*Đức tính giản dị của Bác Hồ” là:***

A Phạm Văn Đồng B Hồ Chí Minh

C Hoài Thanh D Đặng Thai Mai

**Câu 4**: **Văn bản “*Sự giàu đẹp của tiếng Việt*” được viết theo phương thức biểu đạt:**

A Nghị luận B Biểu cảm

C Tự sự D Miêu tả

**Câu 5: Trong câu ,trạng ngữ có thể đứng ở vị trí nào ?**

A Trạng ngữ chỉ đứng ở đầu câu và cuối câu.

B Trạng ngữ chỉ đứng ở cuối câu và giữa câu.

C Trạng ngữ đứng ở đầu câu và giữa câu.

D Trạng ngữ có thể đứng ở đầu câu ,cuối câu hay giữa câu .

**Câu 6**: **Dấu chấm lửng được dùng trong đoạn văn sau đây có tác dụng gì?**

Thốt nhiên một người nhà quê, mình mẩy lấm láp, quần áo ướt đầm,tất tả chạy xông vào thở không ra lời :

- Bẩm…quan lớn…đê vỡ mất rồi!

(Phạm Duy Tốn)

A Tỏ ý còn nhiều sự vật ,hiện tượng chưa liệt kê hết được .

B Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng,ngắt quãng.

C Làm giãn nhịp điệu câu văn ,chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ hay hài hước ,châm biếm .

D Tỏ ý người viết diễn đạt rất khó khăn do bí từ dùng trong câu.

**PHẦN II. TỰ LUẬN: (7 ĐIỂM)**

**Câu 7**. Chép lại 2 câu tục ngữ về con người và xã hội trong chương trình Ngữ văn 7, kì II. (1đ)

**Câu 8**: Hãy chuyển câu chủ động sau đây thành câu bị động theo 2 cách:

“ Nhà vua truyền ngôi cho cậu bé”. ( 1đ)

**Câu 9:** Hãy giải thích câu tục ngữ "Uống nước nhớ nguồn" (5đ)

…………………..Hết………………………

**ĐÁP ÁN**

**A/ Phần trắc nghiệm** (Mỗi câu trả lời đúng đạt 0,5đ, đúng hết đạt 3đ)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Đáp án | B | C | A | A | D | B |

**B/ Tự luận (7đ**)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung/Đáp án** | **Điểm** |
| **7**  *1,0 điểm* |  | Hs nhớ và chép lại được 2 câu tục ngữ về con người và xã hội | *1,0* |
| 8  *1,0 điểm* |  | HS chuyển đổi câu sau: “ Nhà vua truyền ngôi cho cậu bé” theo 2 cách:  - Cậu bé được nhà vua truyền ngôi cho.  - Cậu bé được truyền ngôi. | *0,5*  *0,5* |
| **9**  *5,0điểm* |  | **A/ Yêu cầu chung:**  – Thể loại: Bài văn nghị luận giải thích  – Nội dung: Uống nước nhớ nguồn là lòng biết ơn của con người đối với người làm ra thành quả cho ta hưởng. Đó là một truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc.  – Hình thức: Trình bày sạch đẹp, bố cục rõ ràng.  **B/ Yêu cầu cụ thể**: Bài viết cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau: |  |
| **1) Mở bài:** | Giới thiệu và nêu tư tưởng chung của câu tục ngữ “Uống nước nhớ nguồn”.  - Lòng biết ơn của con người là một truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc.  - Ông cha ta đã khuyên nhủ con cháu phải luôn sống theo đạo lý đó qua câu tục ngữ “ Uống nước nhớ nguồn”. | *0,25*  *0,25* |
| 2)**Thân bài:** | **\* Giải thích câu tục ngữ: ( 1,0đ)**  **-** Uống nước: là việc thừa hưởng, hưởng thụ những thành quả mà người khác tạo ra trong quá trình lao động, đấu tranh.  - Nguồn: + Nghĩa đen: là nơi bắt nguồn của nguồn nước.  + Nghĩa bóng: ở đây là để thể hiện cho sự bắt nguồn của thành quả mà mình hưởng.  - Nhớ nguồn: nhớ về người đã tạo ra những thành quả lao động  ->Uống nước nhớ nguồn: Khi nhận những thành quả lao động mà người khác tạo ra, chúng ta phải biết ơn họ, những người đã phải đổ mồ hôi nước mắt để tạo ra được những thành quả tốt đẹp cho chúng ta thừa hưởng ngày nay.  **\* Nhận định, đánh giá câu tục ngữ**: **(2,0đ)**  - ý nghĩa của câu tục ngữ (đặc biệt là trong bối cảnh ngày nay): ( 1,5đ)  + Lời nhắc nhở khuyên nhủ của ông cha ta đối với con cháu, những ai đã, đang và sẽ thừa hưởng thành quả công lao của người đi trước. Đây là một lời dạy đúng đắn, sâu sắc của cha ông. Đó cũng là một truyền thống ân nghĩa của dân tộc Việt Nam từ ngàn đời.  + Lòng biết ơn là tình cảm đẹp xuất phát từ lòng trân trọng công lao những người “trồng cày" phục vụ cho biết bao người “ăn trái".  + Uống nước nhớ nguồn là nền tảng vững chắc tạo nên một xã hội thân ái đoàn kết. Lòng vô ơn, bội bạc sẽ khiến con người ích kỉ, ăn bám gia đình, xã hội.  - Lên án, phê phán những biểu hiện không biết “uống nước nhớ nguồn”, “ăn cháo đá bát”,…  **\* Bài học rút ra từ câu tục ngữ**: **( 1,0đ**)  + Tự hào với lịch sử anh hùng và truyền thống văn hóa vẻ vang của dân tộc  + Cố gắng học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức thật tốt để góp phần đẩy mạnh đất nước, đưa đất nước ngày càng vững mạnh  + Có ý thức gìn giữ bản sắc, tinh hoa của dân tộc Việt Nam mình và đồng thời tiếp thu một cách có chọn lọc tinh hoa văn hóa nước ngoài.  + Có ý thức tiết kiệm, chống lãng phí khi sử dụng thành quả lao động của mọi người | *0,5*  *0,5*  *0,5*  *0,5*  *0,5*  *0,5*  *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25* |
| **(3) Kết bài** | - Khẳng định lại tính đúng đắn và giá trị của câu tục ngữ.  - Nêu bài học đối với bản thân và con người ngày nay. | *0,25*  *0,25* |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 2**  [**Thuvienhoclieu.com**](https://thuvienhoclieu.com/) | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022**  **[MÔN NGỮ VĂN 7](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-ngu-van/tai-lieu-ngu-van-lop-7/)** |

**Phần I. Trắc nghiệm (3.0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi bằng cách khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

*…Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm. Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày. Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến.*

(Trích *Ngữ văn 7*, tập hai)

**Câu 1**: Tác giả của đoạn văn trên là ai?

C. Hoài Thanh C. Hồ Chí Minh

D. Phạm Văn Đồng D. Đặng Thai Mai

**Câu 2**: Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

C. Miêu tả C. Biểu cảm

D. Tự sự D. Nghị luận

**Câu 3**: Dòng nào nêu lên luận điểm của đoạn trích?

A. *Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý.*

B. *Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy.*

C. *Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày.*

D. *Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm.*

**Câu 4**: Trong câu: “*Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến.”* tác giả sử dụng phép tu từ nào?

C. Nhân hóa C. Tăng cấp

D. Tương phản D. Liệt kê

**Câu 5**: Hãy nối các ý ở cột A với các ý ở cột B sao cho phù hợp:

|  |  |
| --- | --- |
| **Cột A** | **Cột B** |
| 5. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây. | e. Câu đặc biệt |
| 6. Hoa sim! | f. Câu rút gọn |
| 7. Trung đội trưởng Bính khuôn mặt đầy đặn. | g. Câu bị động |
| 8. Lan bị thầy giáo phê bình vì đi học muộn. | h. Dùng cụm chủ - vị để mở rộng câu |

**Phần II. Tự luận (7.0 điểm)**

**Câu 1.** (2.0 điểm)

Vẻ đẹp trong đời sống của Bác được thể hiện như thế nào trong văn bản *Đức tính giản dị của Bác Hồ*? Qua đó em học tập được gì từ Bác?

**Câu 2.** (5.0 điểm)

Chứng minh rằng nhân dân Việt Nam từ xưa đến nay luôn luôn sống theo đạo lí “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.

**-----HẾT----**

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN LỚP 7 – HỌC KÌ II**

**Phần I. Trắc nghiệm (3.0 điểm)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| C | D | C | D | 1 – b; 2 – a; 3 – d; 4 – c |
| 0.5 | 0.5 | 0.5 | 0.5 | 1.0 |

**Phần II. Tự luận (7.0 điểm)**

**Câu 1**: (2.0 điểm)

- Sự giản dị trong đời sống của Bác được chứng minh qua 3 phương diện:

+ Bữa cơm: vài ba món; không để rơi vãi; bát sạch, sắp xếp tươm tất (0.5 điểm)

+ Nơi ở: nhà sàn vài ba phòng, lộng gió và ánh sáng, hương thơm của hoa vườn (0.5 điểm)

+ Tác phong làm việc và quan hệ với mọi người: suốt ngày làm việc từ việc lớn đến việc nhỏ; tự làm được thì không cần người giúp (0.5 điểm)

- Em học tập được gì từ Bác: Học sinh trình bày những suy nghĩ của riêng mình về bài học rút ra được từ sự giản dị của Bác. (0.5 điểm)

**Câu 2:** (5.0 điểm)

**1. Hình thức:** (1.0 điểm)

- Vận dụng tốt kiểu bài nghị luận.

- Trình bày bố cục ba phần. Chữ viết rõ ràng, sạch đẹp.

- Diễn đạt trôi chảy, trong sáng, mạch lạc.

- Ít mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu chính xác.

**2. Nội dung:** (4.0 điểm)

Dàn bài gợi ý:

a*. Mở bài:* (0.5 điểm)

- Giới thiệu truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.

b. *Thân bài:* (3.0 điểm)

- Giải thích: Thế nào là Ăn quả nhớ kẻ trồng cây: Người được hưởng thành quả phải nhớ tới người đã tạo ra thành quả đó. Thế hệ sau phải ghi nhớ công ơn của thế hệ trước.

- Chứng minh: Dân tộc Việt Nam sống theo đạo lí đó thể hiện qua hành động, lời ăn tiếng nói hằng ngày:

\* Ngày xưa:

- Lễ hội: giỗ Quốc Tổ, lễ tế Thần Nông, lễ tịch điền, Tết có lễ tảo mộ, tết thanh minh, tục tết thầy học, tết thầy lang. sau vụ gặt : tết cơm mới (tế thần và biếu bậc trên, những người tri ân cho mình như bố mẹ, nhạc gia, thầy, ông lang…)

 - Nhà nào cũng có bàn thờ gia tiên, thờ cúng tổ tiên, ông bà…kính nhớ những người đã khuất. Phụng dưỡng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ lúc tuổi già..

- Khắp đất nước, nơi nào cũng có đền miếu, chùa chiền thờ phụng các bậc tiền bối, các vị anh hùng có công dựng nước và giữ nước.

\* Ngày nay:

- 10/3 (âm lịch) giỗ tổ Hùng Vương

- Các bảo tàng …. nhắc mọi người về lịch sử oai hùng của dân tộc

- 27/7 viếng các nghĩa trang liệt sĩ …

- Các phong trào đền ơn đáp nghĩa….

- Các ngày lễ 20/11, 8/3, 1/5, giỗ tổ nghề…

- Các thế hệ sau giữ gìn, vun đắp ,phát huy …

- Đáng trách những kẻ vong ân bội nghĩa…

c. *Kết bài:* (0.5 điểm)

- Lòng biết ơn là tình cảm cao quí, thiêng liêng, là thước đo đạo đức, phẩm chất …

- Tạo vẻ đẹp tinh thần truyền thống của VN.

**3.** **Biểu điểm:**

- 5 điểm: Đảm bảo các yêu cầu về hình thức và nội dung như trên; không mắc lỗi chính tả; diễn đạt trôi chảy, mạch lạc; bố cục cân đối.

- 4 – 4.5 điểm: Đảm bảo các yêu cầu về nội dung, diễn đạt trôi chảy, mắc 3 – 4 lỗi chính tả.

- 3 – 3.5 điểm: Đảm bảo về nội dung nhưng diễn đạt chưa trôi chảy, mắc 5 – 6 lỗi chính tả.

- 2 – 2.5 điểm: Nội dung chưa đầy đủ, bố cục không rõ ràng, diễn đạt lủng củng, mắc 9 – 10 lỗi chính tả.

- 1 – 2 điểm: Bài làm chưa xong, nội dung chưa đầy đủ, viết chiếu lệ, mắc quá nhiều lỗi chính tả.

- 0 điểm: Lạc đề, không làm bài.

*\*****Ghi chú :***

*- Phần nội dung nêu trên chỉ là gợi ý, tổ chấm thảo luận thống nhất dàn ý và biểu điểm chi tiết.*

*- Cần khuyến khích những HS có cách làm sáng tạo.*

**-----HẾT----**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 3**  [**Thuvienhoclieu.com**](https://thuvienhoclieu.com/) | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022**  **[MÔN NGỮ VĂN 7](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-ngu-van/tai-lieu-ngu-van-lop-7/)** |

**I. ĐỌC- HIỂU :** (3 điểm)

Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:

 "Những buổi sáng, chú chích choè lông đen xen lông trắng nhún nhảy trên đọt chuối non vút lên hình bao gươm, cất tiếng hót líu lo. Thỉnh thoảng, từ chân trời phía xa, một vài đàn chim bay xiên góc thành hình chữ V qua bầu trời ngoài cửa sổ về phương Nam. Bố bảo đấy là đàn chim di cư theo mùa như vịt trời, ngỗng trời, le le, giang, sếu,... mà người ta gọi là loài chim theo mùa".

*(Nguyễn Quỳnh*)

**Câu 1**: Xác định các phương thức biểu đạt của đoạn văn trên.

**Câu 2**: Tác dụng của dấu ba chấm trong câu: Bố bảo đấy là đàn chim di cư theo mùa như vịt trời, ngỗng trời, le le, giang, sếu,... mà người ta gọi là loài chim theo mùa".

**Câu 3**: Nêu nội dung chính của đoạn văn trên.

**II. TẬP LÀM VĂN :** (7 điểm)

Nhân dân ta thường nhắc nhở nhau: *Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*. Hãy chứng minh lời nhắc nhở đó là nét đẹp truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam.

**.HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. YÊU CẦU CHUNG**

1.Học sinh có khả năng đọc hiểu văn bản, diễn đạt rõ ràng không mắc lỗi chính tả.

2. Biết kết hợp kiến thức và kĩ năng để bước đầu làm bài văn nghị luận: lập luận chứng minh. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; lập luận thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu, diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.

3. Đáp ứng yêu câu đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh. Hướng dẫn chấm thi chỉ nêu một số nội dung cơ bản, định tính chứ không định lượng. Giám khảo cần hết sức linh hoạt khi vận dụng hướng dẫn chấm, không chỉ đánh giá kiến thức và kĩ năng mà còn chú ý đến thái độ, cảm xúc, tình cảm của người viết. Cẩn trọng và tinh tế đánh giá bài làm của thí sinh trong tính chỉnh thể, phát hiện, cần khuyến khích những tìm tòi, sáng tạo riêng trong nội dung và hình thức bài làm. Chấp nhận các kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lí, có sức thuyết phục.

**II. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| **ĐỌC HIỂU** | Câu 1. Các phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn văn trên là: Miêu tả kết hợp tự sự. | 1.0 |
| Câu 2. Tác dụng của dấu ba chấm: đánh dấu phần chưa liệt kê hết. | 1.0 |
| Câu 3.  - Đoạn văn là một bức tranh thiên nhiên sinh động, tràn đầy sức sống qua đó tác giả bộc lộ và tình yêu tha thiết đối với thiên nhiên. | 1.0 |
| **LÀM VĂN** | Nhân dân ta thường nhắc nhở nhau: *Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*. Hãy chứng minh lời nhắc nhở đó là nét đẹp truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam. |  |
| a. Đảm bảo cấu trúc kiểu bài nghị luận: có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận đực vấn đề. | 1.0 |
| b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: truyền thống ăn quả nhớ kẻ trồng cây. | 1.0 |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động. | 5.0 |
| \* Giải thích:   Nghĩa đen: Khi ăn quả phải biết ơn người trồng cây,   Nghĩa bóng: Người được hưởng thành quả phải nhớ tới người tạo ra thành quả đó. Thế hệ sau phải ghi nhớ công ơn của thế hệ trước.  \* Chứng minh: Dân tộc Việt Nam sống theo đạo lí đó.   Học sinh trình bày được những dẫn chứng phù hợp, sắp xếp hợp lý thể hiện truyền thống Ăn quả nhớ kẻ trồng cây của dân tộc ta. (Học sinh cơ bản phải biết kết hợp dẫn chứng và lý lẽ)   Các thế hệ sau không chỉ hưởng thụ mà còn phải biết gìn giữ, vun đắp, phát triển những thành quả do các thế hệ trước tạo dựng nên.  - Khẳng định lại đó là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc. | 1.5  1.0  1.0  0.5 |
|  | d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. |  |
|  | e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo quy tắc chính tả dùng từ đặt câu. |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 4**  [**Thuvienhoclieu.com**](https://thuvienhoclieu.com/) | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022**  **[MÔN NGỮ VĂN 7](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-ngu-van/tai-lieu-ngu-van-lop-7/)** |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM: (2 ĐIỂM)**

**– Học sinh làm bài trực tiếp trên tờ đề thi Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.**

**Câu 1**: Văn bản “Ca Huế trên sông Hương” là của tác giả nào?

A. Hà Ánh Minh.      B. Hoài Thanh. C. Phạm Văn Đồng.        D. Hồ Chí Minh.

**Câu 2**: Văn bản “Sống chết mặc bay” thuộc thể loại nào?

A. Tùy bút           B. Truyện ngắn       C. Hồi kí              D. Kí sự

**Câu 3**: Văn bản “Đức tính giản dị của Bác Hồ” phương thức biểu đạt nào chính?

A. Biểu cảm       B. Tự sự      C. Nghị luận                  D. Miêu tả

**Câu 4**: Theo Hoài Thanh, nguồn gốc cốt yếu của văn chương là gì?

A. Cuộc sống lao động của con người.  
B. Tình yêu lao động của con người  
C. Do lực lượng thần thánh tạo ra.  
D. Lòng thương người và rộng ra thương cả muôn vật, muôn loài.  
**Câu 5**: Yếu tố nào không có trong văn bản nghị luận?

A. Cốt truyện. B. Luận cứ.     C. Các kiểu lập luận.     D. Luận điểm.

**Câu 6**: Tính chất nào phù hợp với bài viết “Đức tính giản dị của Bác Hồ”?

A. Tranh luận.   B. Ngợi ca.     C. So sánh.        D. Phê phán.

**Câu 7**: Văn bản nào dưới đây không phải là văn bản hành chính?

A. Đơn xin chuyển trường.

B. Biên bản đại hội Chi đội.

C. Thuyết minh cho một bộ phim.

D. Báo cáo về kết quả học tập của lớp 7A năm học 2011 - 2012

**Câu 8**: Trong  các câu sau, câu nào là câu bị động?

A. Lan đã làm bẩn quyển sách của tôi.     B. Tôi bị ngã

C. Con chó cắn con mèo     D. Nam bị cô giáo phê bình.

**PHẦN II. TỰ LUẬN:** (8 ĐIỂM)

**Câu 9** (2đ): Em hãy nêu giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản “Sống chết mặc bay”?

**Câu 10** (1đ): Xác định cụm C – V trong các câu sau:

a. Huy học giỏi khiến cha mẹ và thầy cô rất vui lòng.

b. Bỗng, một bàn tay đập vào vai khiến hắn giật mình.

**Câu 11** (5đ): Học sinh chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Hãy chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ “Có công mài sắt có ngày nên kim”.

Đề 2: Hãy giải thích câu tục ngữ “Uống nước nhớ nguồn” (5đ)

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 2 NGỮ VĂN LỚP 7**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| 1 | A | 0,25đ |
| 2 | B | 0,25đ |
| 3 | C | 0,25đ |
| 4 | D | 0,25đ |
| 5 | A | 0,25đ |
| 6 | B | 0,25đ |
| 7 | C | 0,25đ |
| 8 | D | 0,25đ |
| 9 | Nêu được giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản: HS ghi được phần ghi nhớ trong SGK. | 2đ |
| 10 | Xác định được các cụm C – V sau:  a. “Huy học giỏi” và cụm “cha mẹ và thầy cô rất vui lòng”.  b. “một bàn tay đập vào vai” và cụm “hắn giật mình”. | 0,5đ  0,5đ |
| 11 | **Đề 1**:(5 điểm)  **A/ Yêu cầu chung**:  – Thể loại: Bài văn nghị luận chứng minh  – Nội dung: Có công mài sắt có ngày nên kim là Lòng kiên trì, nhẫn nại và quyết tâm  – Hình thức: Trình bày sạch đẹp, bố cục rõ ràng.  **B/ Yêu cầu cụ thể**: Bài viết cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau:  **Mở bà**i: (0,5 điểm )  – Con người cần có lòng kiên trì, nhẫn nại và quyết tâm  – Ông bà ta đã khuyên nhủ qua câu tục ngữ “Có công mài sắt có ngày nên kim”  **Thân bài**: (3 điểm) Trình bày, đánh giá chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ:  – Giải thích nghĩa đen và nghĩa bóng  (0,5 điểm)  Nghĩa đen: Một cục sắt to nhưng nếu con người kiên trì, nhẫn nại và quyết tâm thì sẽ rèn thành 1 cây kim bé nhỏ hữu ích. Nghĩa bóng: Con người có lòng kiên trì, nhẫn nại, quyết tâm và chăm chỉ chịu khó thì sẽ thành công trong cuộc sống.  – Con người có lòng kiên trì và có nghị lực thì sẽ thành công. (1,5điểm)  + Dùng dẫn chứng để chứng minh: Trong cuộc sống và lao động như anh Nguyễn Ngọc Kí, Cao Bá Quát, Nguyễn Hiền …  Trong học tập: Bản thân của học sinh Trong kháng chiến: Dân tộc Việt Nam của ta  – Nếu con người không có lòng kiên trì và không có nghị lực thì sẽ không thành công. (0,5điểm)  + Dùng dẫn chứng để chứng minh: Trong cuộc sống và lao động, trong học tập  Trong kháng chiến  – Khuyên nhủ mọi người cần phải có lòng kiên trì và có nghị lực. (0,5 điểm)  Kết bài: (0,5 điểm) Khẳng định lòng kiên trì và nghị lực là đức tính quan trọng của con người.  Hình thức: Đảm bảo theo yêu cầu, không mắc lỗi các loại (1điểm) | 3đ |
|  | **Đề 2**: Yêu cầu đạt được:  MB: (1đ)  – Giới thiệu câu tục ngữ với ý nghĩa sâu xa là đúc kết kinh nghiệm của người xưa, thể hiện sự nhớ công ơn của ông cha ta.  TB: (3đ)  – Giải thích nghĩa đen và nghĩa bóng của câu tục ngữ.  – Triển khai.  + Câu tục ngữ có ý nghĩa sâu xa đối với chúng ta.  + Thấy được công ơn lớn lao của cha ông đã để lại cho chúng ta.  + Cần học tập ở câu tục ngữ trên điều gì.  KB: (1đ)  – Câu tục ngữ ngày xưa vẫn còn ý nghĩa đối với hôm nay. |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 5**  [**Thuvienhoclieu.com**](https://thuvienhoclieu.com/) | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022**  **[MÔN NGỮ VĂN 7](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-ngu-van/tai-lieu-ngu-van-lop-7/)** |

**Câu 1:** *(3,0 điểm)*

**Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu:**

*Bên cạnh ngài, mé tay trái, bát yến hấp đường phèn, để trong khay khảm, khói bay nghi ngút; tráp đồi mồi chữ nhật để mở, trong ngăn bạc đầy những trầu vàng, cau đậu, rễ tía, hai bên nào ống thuốc bạc, nào đồng hồ vàng, nào dao chuôi ngà, nào ống vôi chạm, ngoáy tai, ví thuốc, quản bút, tăm bông trông mà thích mắt […] Ngoài kia, tuy mưa gió ầm ầm, dân phu rối rít nhưng trong này xem chừng tĩnh mịch, nghiêm trang lắm […]*

a. Đoạn trích nằm trong văn bản nào ? Tác giả là ai ?

b. Trình bày nội dung chính của đoạn trích ?

c. Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ có trong đoạn trích ?

**Câu 2:** *(2,0 điểm)*

Viết đoạn văn ngắn (4-5 dòng - chủ đề tự chọn) trong đó có sử dụng phép liệt kê ?

**Câu 3:** *(5,0 điểm)*

Nhân dân ta thường nhắc nhở nhau về đạo lí *Uống nước nhớ nguồn*. Hãy giải thích lời nhắc nhở đó là nét đẹp truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam.

.........................Hết.........................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KỲ II**  **Môn: Ngữ văn 7** |

| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1** |  | **Đọc đoạn văn và thực hiện các yêu cầu** | **3,0** |
| **a** | - Đoạn trích nằm trong văn bản *Sống chết mặc bay* | 0,5 đ |
| - Tác giả: Phạm Duy Tốn | 0,5 đ |
| **b** | Nội dung của đoạn trích: cuộc sống xa hoa của quan phụ mẫu với những thứ quý hiếm, sang trọng đối lập với tình cảnh thảm thương của người dân. | 1 đ |
| **c** | Biện pháp nghệ thuật: liệt kê: trầu vàng, cau đậu, rễ tía, hai bên nào ống thuốc bạc, nào đồng hồ vàng, nào dao chuôi ngà, nào ống vôi chạm, ngoái tai, vỉ thuốc, quản bút, tăm bông,... | 0,5 đ |
| Tác dụng: liệt kê những vật dụng đắt tiền, sang trọng, qua đó cho thấy lối sống xa hoa, vương giả, phung phí của quan phụ mẫu | 0,5 đ |
| **2** |  | **Viết đoạn văn** (khoảng 5-6 dòng) | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu hình thức đoạn văn*  Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, qui nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành, đúng yêu cầu về dung lượng. | 0,25 |
| *b. Đảm bào đúng yêu cầu đoạn văn 4-5 dòng* | 0,25 |
| *c. Viết đoạn văn trong đó có sử dụng phép liệt kê* | 1,0 |
| *đ. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  Chữ viết, trình bày sạch sẽ, khoa học. | 0,25 |
| **Viết bài văn** | **5,0** |
| **3** |  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.*  *Mở bài* nêu được vấn đề. *Thân bài* triển khai được vấn đề. *Kết bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* Sách là người bạn thân thiết của con người, giúp ta tiếp thu tri thức của nhân loại. | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  ***\*Mở bài:*** Giới thiệu đ­ược vấn đề cần giải thích.  Khi đư­ợc hư­ởng một thành quả nào đó ta phải nhớ ơn ngưười tạo ra thành quả cho chúng ta được h­ưởng.  ***\* Thân bài:***  + Giải thích khái niệm:  - Uống nước: thừa hưởng thành quả lao.  - Nguồn: + Nơi xuất phát của dòng nước (nghĩa đen).  + Những người làm ra thành quả đó (nghĩa bóng).  + Ý nghĩa chung của cả câu tục ngữ:  Câu tục ngữ là một triết lí sống: Khi hưởng thụ thành quả lao động nào đó, phải nhớ ơn và đền ơn xứng đáng những người đem lại thành quả mà ta đang hưởng.  + Giải thích tại sao *Uống nước* cần phải *nhớ nguồn*?  - Trong tự nhiên và xã hội, không có hiện tượng nào là không có nguồn gốc. Trong cuộc sống, không có thành quả nào mà không có công của một ai đó tạo nên.  - Lòng biết ơn đó giúp tạo ra một xã hội nhân ái, đoàn kết, thiếu lòng biết ơn và hành động để đền ơn con người sẽ trở nên ích kỉ, xấu xa và độc ác. Vì vậy, *Uống nước nhớ nguồn* là đạo lí mà con người phải có, và nó trở thành một truyền thống tốt đẹp của nhân dân.  - Nhớ nguồn phải thể hiện như thế nào?  + Giữ gìn và bảo vệ thành quả của người đi trước đã tạo ra.  + Sử dụng thành quả lao động đúng đắn, tiết kiệm.  + Bản thân phải góp phần tạo nên thành quả chung, làm phong phú thêm thành quả của dân tộc, của nhân loại.  ***\*Kết bài:*** Khẳng định lại ý nghĩa của câu tục ngữ. | 3,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  Chữ viết, trình bày sạch sẽ, khoa học. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **Tổng** | | | **10** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 6**  [**Thuvienhoclieu.com**](https://thuvienhoclieu.com/) | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022**  **[MÔN NGỮ VĂN 7](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-ngu-van/tai-lieu-ngu-van-lop-7/)** |

**Phần I. Đọc – Hiểu văn bản** **(3 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

“Gần một giờ đêm. Trời mưa tầm tã. Nước sông Nhị Hà lên to quá; khúc đê làng X. thuộc phủ X. xem chừng núng thế lắm, hai ba đoạn đã thẩm lậu rồi, không khéo thì vỡ mất.

Dân phu kể hàng trăm nghìn con người, từ chiều tới giờ, hết sức giữ gìn, kẻ thì thuồng, người thì cuốc, kẻ đội đất, kẻ vác tre, nào đắp nào cừ, bì bõm dưới bùn lầy ngập quá khủy chân, người nào người nấy ướt lướt thướt như chuột lột. Tình cảnh trông thật là thảm.”

***(Trích Ngữ văn 7, tập hai)***

**Câu 1 (0,5 điểm)**

Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

**Câu 2 (0,5 điểm)**

**Thể loại của văn bản chứa đoạn trích trên là gì?**

**Câu 3 (1 điểm)**

**Nội dung của đoạn trích trên là gì ?**

**Câu 4 (1 điểm)**

Tìm câu đặc biệt có trong đoạn trích trên? Tác dụng của câu đặc biệt đó là gì?

**Phần II: Tạo lập văn bản (7 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm)**

 Viết đoạn văn ngắn (*5 đến 7 câu*) nêu suy nghĩ của em về nội dung của đoạn trích trên?

**Câu 2 (5 điểm)**

Viết bài văn nghị luận chứng minh rằng:“Bảo vệ rừng là bảo vệ cuộc sống của chúng ta”?

**HƯỚNG DẪN CHẤM- BIỂU ĐIỂM**

**Môn: Ngữ văn 7**

**I. Yêu cầu chung**

- Giáo viên cần nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá được một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt đáp án, nên sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lí; khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Tổng toàn bài kiểm tra là 10, chiết đến 0,25 điểm.

**II. Yêu cầu cụ thể**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc – Hiêu văn bản** | |  |
| **1** | - Đoạn văn trên trích trong văn bản: “Sống chết mặc bay”  - Tác giả: Phạm Duy Tốn | **0,25**  **0,25** |
| **2** | **- Thể loại của văn bản chứa đoạn trích trên là truyện ngắn hiện đại** | **0,5** |
| **3** | **Nội dung của đoạn trích trên là:** Cảnh con đê sông Nhị Hà đang núng thế giữa cơn bão trong đêm và cảnh dân phu đang ra sức hộ đê. | **1** |
| **4** | - Câu đặt biệt: *Gần một giờ đêm.*  - Tác dụng: Xác định thời gian. | **0,5**  **0,5** |
| **II. Tạo lập văn bản** | |  |
| **1** | a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn  - Học sinh có thể viết đoạn văn theo cách diễn dịch hoặc quy nạp  b. Xác định đúng nội dung của đoạn văn: Cảnh con đê sông Nhị Hà đang núng thế giữa cơn bão trong đêm và cảnh dân phu đang ra sức hộ đê.  c. Triển khai nội dung của đoạn văn  - Trình bày đảm bảo được các ý sau:  + Cảnh con đê sông Nhị Hà đang núng thế giữa cơn bão trong đêm  + Cảnh dân phu đang ra sức hộ đê. Có suy nghĩ và nhận xét về hình ảnh đó.  d. Chính tả, ngữ pháp  - Viết đúng chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  e. Sáng tạo  - Có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,75**  **0,25**  **0,25** |
| **2** | a. Đảm bảo bố cục của một bài văn nghị luận: Mở bài, thân bài, kết bài.  b. Xác định đúng yêu cầu của đề bài: “Bảo vệ rừng là bảo vệ cuộc sống của chúng ta”.  c. Bài văn nghị luận chứng minh cần đảm bảo theo dàn ý sau:  \* Mở bài  - Rừng là tài nguyên vô giá, đem lại lợi ích to lớn cho cuộc sống của con người. Bảo vệ rừng là bảo vệ chính cuộc sống của chúng ta.  \* Thân bài (Chứng minh)  - Rừng đem đến cho con người nhiều lợi ích:  + Rừng gắn bó chặt chẽ với lịch sử dựng nước, giữ nước của dân tộc Việt Nam.  + Rừng cung cấp cho con người nhiều lâm sản quý giá.  + Rừng có tác dụng ngăn nước lũ, điều hoà khí hậu.  + Rừng là kho tàng thiên nhiên, phong phú vô tận.  + Rừng với những cảnh quan đẹp đẽ là nơi để cho con người thư giãn tinh thần, bồi bổ tâm hồn.  - Bảo vệ rừng chính là bảo vệ cuộc sống của con người:  + ý thức bảo vệ rừng kém sẽ gây hậu quả xấu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống con người.  Ví dụ : Chặt phá rừng đầu nguồn dẫn đến hiện tượng sạt lở núi, lũ quét… tàn phá nhà cửa, mùa màng. Cướp đi sinh mạng của con người.  + Đốt nương làm rẫy sơ ý làm cháy rừng phá vỡ cân bằng sinh thái, gây thiệt hại không thể bù đắp được.  + Bảo vệ rừng tức là bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống của con người.  + Mỗi người phải có ý thức tự giác bảo vệ, gìn giữ và phát triển rừng.  \* Kết bài  - Ngày nay, bảo vệ môi trường là vấn đề quan trọng được thế giới đặt lên hàng đầu, trong đó có việc bảo vệ rừng.  - Mỗi chúng ta hãy tích cực góp phần vào phong trào trồng cây gây rừng để đất nước ngày càng tươi đẹp.  d. Chính tả, ngữ pháp  - Bài viết mạch lạc, đúng chính tả, đảm bảo chuẩn ngữ pháp.  e. Sáng tạo  - Cách viết hấp dẫn, mới mẻ, sáng tạo. | **0,25**  **0,25**  **0,5**  **1,5**  **1,5**  **0,5**  **0,25**  **0,25** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 7**  [**Thuvienhoclieu.com**](https://thuvienhoclieu.com/) | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022**  **[MÔN NGỮ VĂN 7](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-ngu-van/tai-lieu-ngu-van-lop-7/)** |

**I. Đọc - hiểu** (3 điểm)

Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:

 "Những buổi sáng, chú chích choè lông đen xen lông trắng nhún nhảy trên đọt chuối non vút lên hình bao gươm, cất tiếng hót líu lo. Thỉnh thoảng, từ chân trời phía xa, một vài đàn chim bay xiên góc thành hình chữ V qua bầu trời ngoài cửa sổ về phương Nam. Bố bảo đấy là đàn chim di cư theo mùa như vịt trời, ngỗng trời, le le, giang, sếu,... mà người ta gọi là loài chim giang hồ".

*(Nguyễn Quỳnh*)

**Câu 1**: Xác định các phương thức biểu đạt của đoạn văn trên.

**Câu 2**: Tác dụng của dấu ba chấm trong câu: Bố bảo đấy là đàn chim di cư theo mùa như vịt trời, ngỗng trời, le le, giang, sếu,... mà người ta gọi là loài chim giang hồ".

**Câu 3**: Nêu nội dung chính của đoạn văn trên.

**II. Làm văn** (7 điểm)

Nhân dân ta thường nhắc nhở nhau: *Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*. Hãy chứng minh lời nhắc nhở đó là nét đẹp truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**II. YÊU CẦU CHUNG**

1.Học sinh có khả năng đọc hiểu văn bản, diễn đạt rõ ràng không mắc lỗi chính tả.

2. Biết kết hợp kiến thức và kĩ năng để bước đầu làm bài văn nghị luận: lập luận chứng minh. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; lập luận thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu, diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.

3. Đáp ứng yêu câu đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh. Hướng dẫn chấm thi chỉ nêu một số nội dung cơ bản, định tính chứ không định lượng. Giám khảo cần hết sức linh hoạt khi vận dụng hướng dẫn chấm, không chỉ đánh giá kiến thức và kĩ năng mà còn chú ý đến thái độ, cảm xúc, tình cảm của người viết. Cẩn trọng và tinh tế đánh giá bài làm của thí sinh trong tính chỉnh thể, phát hiện, cần khuyến khích những tìm tòi, sáng tạo riêng trong nội dung và hình thức bài làm. Chấp nhận các kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lí, có sức thuyết phục.

**II. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **Nội dung** | | **Biểu điểm** | |
| **ĐỌC HIỂU** | Câu 1. Các phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn văn trên là: Miêu tả kết hợp tự sự. | | 1.0 | |
| Câu 2. Tác dụng của dấu ba chấm: đánh dấu phần chưa liệt kê hết. | | 1.0 | |
| Câu 3.  - Đoạn văn là một bức tranh thiên nhiên sinh động, tràn đầy sức sống qua đó tác giả bộc lộ và tình yêu tha thiết đối với thiên nhiên. | | 1.0 | |
| **LÀM VĂN** | Nhân dân ta thường nhắc nhở nhau: *Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*. Hãy chứng minh lời nhắc nhở đó là nét đẹp truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam. | |  | |
| a. Đảm bảo cấu trúc kiểu bài nghị luận: có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận đực vấn đề. | | 1.0 | |
| b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: truyền thống ăn quả nhớ kẻ trồng cây. | | 1.0 | |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động. | | 5.0 | |
| \* Giải thích:   Nghĩa đen: Khi ăn quả phải biết ơn người trồng cây,   Nghĩa bóng: Người được hưởng thành quả phải nhớ tới người tạo ra thành quả đó. Thế hệ sau phải ghi nhớ công ơn của thế hệ trước.  \* Chứng minh: Dân tộc Việt Nam sống theo đạo lí đó.   Học sinh trình bày được những dẫn chứng phù hợp, sắp xếp hợp lý thể hiện truyền thống Ăn quả nhớ kẻ trồng cây của dân tộc ta. (Học sinh cơ bản phải biết kết hợp dẫn chứng và lý lẽ)   Các thế hệ sau không chỉ hưởng thụ mà còn phải biết gìn giữ, vun đắp, phát triển những thành quả do các thế hệ trước tạo dựng nên.  - Khẳng định lại đó là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc. | | 1.5  1.0  1.0  0.5 | |
|  | d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. | |  | |
|  | e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo quy tắc chính tả dùng từ đặt câu. | |  | |
| **ĐỀ 8**  [**Thuvienhoclieu.com**](https://thuvienhoclieu.com/) | | | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022**  **[MÔN NGỮ VĂN 7](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-ngu-van/tai-lieu-ngu-van-lop-7/)** | |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU: (3,0 điểm)**

**Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi.**

*Lòng biết ơn là đẳng cấp cao nhất của văn minh. Một triết gia cổ đại đã từng nói như vậy.*

*Nên trong cuộc đời mình, dù có bất đồng quan điểm, hoặc không còn yêu thương, hoặc họ không cho mình nữa, hoặc mình không đủ năng lực lấy cơ hội họ mang đến, thì cũng nên trắng đen mà dùng lí trí phân biệt, rằng họ đã từng cho mình. Dù là 1 xu hay một miếng bánh nhỏ, cũng phải biết ơn.*

*Luôn nghĩ về ngày xưa, để biết ơn người đó cho mình cơ hội. Nếu không có họ, thì mình hiện giờ sẽ ra sao. Tự tưởng tượng và xóa bỏ những ý nghĩ không hay, nếu có. Văn minh đơn giản là như vậy.*

*[….] Cám ơn là câu cửa miệng, nhưng với người mình thì ngày càng hiếm hoi. Chữ cảm ơn xuất phát từ lòng biết ơn chân thành, là một tiêu chí để đánh giá con nhà có giáo dục tốt từ cha từ mẹ.*

*(Trích Lòng biết ơn,* Tony buổi sáng, 17/10/2017)

**Câu 1 (0,5 điểm).** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau:

*…Nên trong cuộc đời mình, dù có bất đồng quan điểm, hoặc không còn yêu thương, hoặc họ không cho mình nữa, hoặc mình không đủ năng lực lấy cơ hội họ mang đến, thì cũng nên trắng đen mà dùng lí trí phân biệt, rằng họ đã từng cho mình. Dù là 1 xu hay một miếng bánh nhỏ, cũng phải biết ơn.*

**Câu 3 (1,0 điểm).** Khái quát nội dung của đoạn trích trên bằng 1-2 câu văn.

**Câu 4** **(1,0 điểm).** Từ đoạn trích trên, em rút ra bài học gì cho bản thân.

**PHẦN II. TẠO LẬP VĂN BẢN: (7,0 điểm)**

**Câu 5 (2,0 điểm).** Từ nội dung của đoạn trích phần Đọc hiểu**,** em hãy **v**iết đoạn văn ( khoảng 120 chữ) trình bày suy nghĩ của em vềlòng biết ơn.

**Câu 6 (5,0 điểm).**Hãy chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ:

“*Một cây làm chẳng nên non*

*Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.”*

.. . . …………………………Hết………………………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II - LỚP 7**

Môn: **NGỮ VĂN**

*(Hướng dẫn chấm gồm 04 trang)*

**A. Yêu cầu chung**

- Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, miễn là đảm bảo các nội dung chính của từng phần. GV chú ý trân trọng bài viết của học sinh, khuyến khích các bài viết sáng tạo.

- Căn cứ vào hướng dẫn chấm, GV có thể chia điểm lẻ trong mỗi câu chi tiết đến 0,25 điểm. Bài kiểm tra không làm tròn điểm.

**B. Yêu cầu cụ thể**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)** | |  |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên: Nghị luận | *0,5* |
| **2** | Tác giả sử dụng nghệ thuật liệt kê. | *0,5* |
| **3** | Nội dung chính của đoạn văn: *Lòng biết ơn.* | *1,0* |
| **4** | **- Về hình thức**: Học sinh viết (3-5 dòng), không mắc lỗi chính tả, dùng từ, diễn đạt,  viết câu.  **- Về nội dung**: Hs có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau song phải nêu được điều tác  giả muốn gửi gắm qua văn bản. Đảm bảo một số ý sau:  Lòng biết ơn là phẩm chất đạo đức cao quý của con người.  - Ghi nhớ công ơn, đền đáp công ơn mà người khác dành cho mình là điều nên làm.  - Cần có trách nhiệm giữ gìn, vun đắp, phát huy bằng những việc làm cụ thể.  - Sống có trách nhiệm, ân nghĩa, thủy chung với ông bà cha mẹ, với tổ quốc,  với những người cho ta cuộc sống hạnh phúc, bình an.  - | *0,25*  *0,75* |
| **II** | **LÀM VĂN (7,0 điểm)** | |  |
| **5** | **V**iết một đoạn văn ngắn (khoảng 120 chữ) Hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của  em về lòng biết ơn | **2,0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn* | *0,25* |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần bày tỏ suy nghĩ của em về* ý nghĩa của *lòng biết ơn*. | *0,25* |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận: HS vận dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai*  *vấn đề nghị luận nhưng cần trình bày các ý sau:* |  |
| **\*Giải thích:** lòng biết ơn có vai trò quan trọng trong cuộc sống con người. “Biết ơn là  hiểu và nhớ công ơn của người khác đối với mình”.  - **Bàn luận:**  **+** Biết ơn những người đã giúp đỡ mình, những người có công với dân tộc, đất nước.  + Biết ơn và bày tỏ lòng biết ơn đối với người giúp đỡ mình thể hiện lối sống có nghĩa  có tình, cách ứng xử có văn hóa, văn minh, lịch sự của con người.  + Bày tỏ lòng biết ơn đâu hẳn chỉ là những thứ vật chất cao sang, có khi chỉ là một  câu cảm ơn, một lời hỏi thăm, động viên chân thành, ấm áp tình người.  + Nếu không có lòng biết ơn, con người trở nên ích kỷ, bạc tình, bất nhân…. (D/C).  - **Mở rộng:** Trong cuộc sống, đâu đó vẫn còn những kẻ vô ơn đối với cha mẹ, thầy cô,  với những người đã giúp đỡ mình mà chúng ta cần phải lên án, phê phán.  - **Bài học:** Lòng biết ơn thể hiện nhân cách của con người. Nhưng không phải tự nhiên  mà có. Đó là kết quả của sự tu dưỡng, rèn luyện của mỗi người. | *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25* |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | *0,25* |
|  | *e. Sáng tạo : Có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề trên.* | *0,25* |
| **6** | CM làm sáng tỏ câu ca dao:  “*Một cây làm chẳng nên non*  *Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.”* | **5,0** |
| a. *Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận:* Có đầy đủ phần mở bài, thân bài,  kết bài. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận; Thân bài làm rõ được nhận định, triển  khai được các luận điểm; kết bài khái quát được nội dung nghị luận. | *0,25* |
| b. *Xác định đúng vấn đề nghị luận:*  CM làm sáng tỏ vấn đề: Sức mạnh của tinh thần đoàn kết. | *0,25* |
| c. *Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự nhận thức sâu sắc*  *và vận dụng tốt các thao tác lập luận; có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.*  *Gv có thể tham khảo gợi ý sau:* |  |
| **1.** Giới thiệu được vấn đề nghị luận một cách rõ ràng, chính xác, hấp dẫn. | *0,25* |
|
| 2. Chứng minh bằng lý lẽ, dẫn chứng làm sáng tỏ ý kiến. |  |
| + Dẫn dắt nêu vấn đề cần CM  + Trích dẫn câu ca dao:  “*Một cây làm chẳng nên non*  *Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.”*  - **\* Giải thích:**  - Câu ca dao dùng hình ảnh ẩn dụ khẳng định sức mạnh của sự đoàn kết. Đoàn kết là  sự gắn bó mật thiết, cùng chung tay góp sức để làm việc lớn.  “một cây” thì không thể làm “nên non”  - “ba cây” gộp lại thì mới có thể làm nên núi cao  =>Thể hiện rằng một khi số lượng thay đổi thì chất lượng cũng thay đổi theo  - “chụm” từ được dùng để thể hiện sự đoàn kết  - “cây” đây là một biện pháp nhân hóa trở thành một biểu tượng sinh động thấm thía  về tinh thần đoàn kết.  **\* Bàn luận:**  **Tại sao đoàn kết đại đoàn kết, thành công thành công đại thành công?**  - Đoàn kết tạo nên sức mạnh, giúp con người làm nên những công việc lớn lao.  Đoàn kết tạo nên sức mạnh trong trong cuộc sống lao động, học tập, chiến đấu.  **Biểu hiện của tinh thần đoàn kết:**  **- Trong lịch sử chống ngoại xâm:** Nhân dân ta đoàn kết chiến đấu chiến thắng nhiều kẻ thù xâm lược: ( D/C)  + Chống kẻ thù phương Bắc xâm lược: Nhà Tống, Nguyên, Minh, Thanh...  + 3 lần ta chiến thắng Chống quân Nguyên –Mông nức tiếng hùng mạnh...  + Chiến thắng TD Pháp và đế quốc Mĩ : kẻ thù giàu có, trình độ kĩ thuật hiện đại,  vũ khí tối tân, lực lượng quân đội thiện chiến...  **- Sức mạnh của đoàn kết trong đời sống hàng ngày**  **+**Nhân dân ta đoàn kết trong lao động, trong sản xuất:  ( D/C) Con đê Sông Hồng ngăn lũ cho cả vùng châu thổ Bắc Bộ...; Công trình thủy  điện Sông Đà đưa ánh áng đến mọi nhà...  + Đoàn kết trongcông cuộc đấu tranh chống những âm mưu chia rẽ dân tộc, bôi nhọ  chính quyền...  - Đoàn kết tạo nên sức mạnh vô địch, là yếu tố quyết định nên thành công. Bác Hồ  dã từng khẳng định:  *Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết.*  *Thành công, thành công, đại thành công.*  **\*Bàn luận - mở rộng:**  **-** Thực tiễn cũng như đã cho thấyđược rằng, không phải ai cũng có ý thức đoàn kết,  chung sức đồng lòng để tạo sức mạnh đi đến thành công.  - Những người có tư tưởng cá nhân chủ nghĩa trong cuộc sống sẽ bị sống đơn lẻ, bị  tách mình ra khỏi cộng đồng xã hội, làm việc gì cũng khó thành công, cần phải lên án. | *0,5*  *0,5*  *1,5*  *1,0* |
| **3. Kết bài:**  - Khẳng định tính đúng đắn của câu ca dao  + Đoàn kết là cội nguồn của sức mạnh, là yếu tố quan trọng để thành công.  - Bài học - liên hệ: khuyên mọi người sống phải đoàn kết để tạo lên sức mạnh để thành  công. | *0,25* |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt* | *0,25* |
|  |  | *e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc vè vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới*  *mẻ( đi từ vấn đềlí luận hoặc so sánh với các tác phẩm khác)* | *0,25* |
| **ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I+II = 10 điểm** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 9**  [**Thuvienhoclieu.com**](https://thuvienhoclieu.com/) | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022**  **[MÔN NGỮ VĂN 7](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-ngu-van/tai-lieu-ngu-van-lop-7/)** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7.0 điểm)**

***Ghi vào bài làm chỉ một chữ cái A, B, C hoặc D trước câu trả lời đúng nhất.***

**Câu 1. Dòng nào không phải đặc điểm hình thức của tục ngữ?**

A. Ngắn gọn

B. Thường có vần, nhất là vần chân

C. Các vế thường đối xứng cả về hình thức, nội dung

D. Lập luận chặt chẽ, giàu hình ảnh

**Câu 2. Phép lập luận nào được sử dụng chủ yếu trong văn bản “Đức tính giản dị của Bác Hồ”?**

A. Chứng minh B. Phân tích

C. Bình giảng D. Bình luận

**Câu 3.Câu tục ngữ “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” dùng cách diễn đạt nào?**

A. Nhân hóa B. Ẩn dụ C. So sánh D. Hoán dụ

**Câu 4: Dòng nào không phải là nội dung được Hoài Thanh đề cập đến trong bài “Ý nghĩa văn chương”?**

A. Nguồn gốc văn chương C. Nhiệm vụ văn chương

B. Công dụng văn chương D. Thể loại văn chương

**Câu 5: Trong các câu sau, câu nào là câu đặc biệt?**

A Trên cao, bầu trời trong xanh không một gợn mây.

B. Lan được đi tham quan nhiều nơi nên bạn hiểu biết rất nhiều.

C. Hoa sim!

D. Mưa rất to.

**Câu 6: Khi đưa dẫn chứng trong bài văn nghị luận chứng minh, theo em thao tác nào không cần thiết phải thực hiện?**

A. Giải thích

B. Phân tích

C. Đánh giá dẫn chứng đúng hay sai

D. Bình luận

**Câu 7: Trong văn bản “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta”, Bác Hồ viết về lòng yêu nước của nhân dân ta trong thời kì nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trong quá khứ | B. Trong hiện tại |
| C. Trong quá khứ và hiện tại | D. Trong tương lai |

**Câu 8: Trong các câu sau, câu nào không phải câu đặc biệt?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Giờ ra chơi. | B. Tiếng suối chảy róc rách. |
| C. Cánh đồng làng. | D. Câu chuyện của bà tôi. |

**Câu 9: Câu nào dưới đây là câu dùng cụm chủ vị để mở rộng?**

A. Khiêm tốn là tính nhã nhặn.

B. Hoài bão lớn nhất của con người là tiến mãi không ngừng.

C. Bỗng một bàn tay đập vào vai khiến hắn giật mình.

D. Tiếng Việt rất giàu thanh điệu.

**Câu 10: Trong các văn bản sau, văn bản nào sử dụng biện pháp nghệ thuật tương phản, tăng cấp?**

|  |
| --- |
| A. Ca Huế trên sông Hương  B. Đức tính giản dị của Bác Hồ  C. Sống chết mặc bay  D. Ý nghĩa văn chương |

**Câu 11: Yêu cầu quan trọng nhất với một bài văn nghị luận là gì?**

|  |
| --- |
| A. Cảm xúc của người viết về đối tượng nghị luận phải chân thật.  B. Lời văn trong bài văn nghị luận phải chân thật, rõ ràng.  C. Hệ thống luận điểm, luận cứ, lập luận phải rõ ràng.  D. Dẫn chứng trong bài nghị luận phải cụ thể, chính xác. |

**Câu 12: Trong các tình huống sau, tình huống nào phải viết báo cáo?**

|  |
| --- |
| A. Bạn ngồi bên cạnh em mượn sách của em nhưng lâu không thấy trả. Em muốn nhờ cô giáo chủ nhiệm giúp đỡ.  B. Bài kiểm tra của em bị điểm kém, nhưng em cho rằng có sự nhầm lẫn trong khi thầy giáo chấm bài. Em muốn thầy xem lại bài của em.  C. Sắp tới, có đợt kết nạp đoàn viên. Em muốn được vào Đoàn Thanh niêm Cộng sản Hồ Chí Minh.  D. Em là Chi đội trưởng. Cuối năm học, thầy Tổng phụ trách cần biết tình hình hoạt động của chi đội em. |

**Câu 13: Những sắc thái nào của tinh thần yêu nước được tác giả đề cập đến trong bài “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta”?**

A. Tiềm tàng, kín đáo

B. Biểu lộ rõ ràng, đầy đủ

C. Khi thì tiềm tàng, kín đáo; lúc lại biểu lộ rõ ràng, đầy đủ

D. Luôn luôn mạnh mẽ, sôi sục

**Câu 14:Trong văn bản “Đức tính giản dị của Bác Hồ”, chứng cứ nào không được tác giả dùng để chứng minh sự giản dị trong bữa ăn của Bác Hồ?**

A.Chỉ vài ba món giản đơn

B.Bác thích ăn những món được nấu rất công phu

C.Lúc ăn không để rơi vãi một hạt cơm

D. Ăn xong ,cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất

**Câu 15: Thế nào là luận điểm trong bài văn nghị luận?**

A. Là lí lẽ, dẫn chứng đưa ra trong tác phẩm

B. Là cảm xúc, suy ngẫm của người đọc sau khi cảm nhận tác phẩm

C. Là ý kiến thể hiện quan điểm, tư tưởng của người nói hoặc người viết

D. Là cách sắp xếp ý theo một trình tự hợp lí.

**Câu 16: Trong văn bản “Ca Huế trên sông Hương”, đêm ca Huế diễn ra trong khoảng thời gian nào?**

A. Từ lúc thành phố lên đèn đến lúc trăng lên

B.Từ lúc thành phố lên đèn đến đêm khuya

C.Từ lúc thành phố lên đèn đến lúc gà gáy sáng

D.Từ lúc trăng lên đến sáng

**Câu 17: Trong những câu sau, câu nào có trạng ngữ không thể tách thành câu riêng?**

A.Lan và Huệ chơi rất thân với nhau từ hồi còn học mẫu giáo.

B.Ai cũng phải học tập thật tốt để có vốn hiểu biết phong phú,và để tạo dựng cho mình một sự nghiệp.

C.Qua cách nói năng, tôi biết nó đang có điều gì phiền muộn trong lòng.

D.Mặt trời đã khuất phía sau rặng núi.

**Câu 18: Trong các câu có từ “được” sau đây, câu nào là câu bị động?**

A. Cha mẹ tôi sinh được hai người con.

B. Gia đình tôi chuyển về Hà Nội được mười năm rồi.

C. Bạn ấy được điểm mười.

D. Mỗi lần được điểm cao, tôi lại được ba mẹ mua tặng một thứ đồ dùng học tập mới.

**Câu 19: Phần Mở bài của bài văn nghị luận giải thích có nhiệm vụ gì?**

A. Giới thiệu điều cần giải thích và gợi ra phương hướng giải thích.

B. Sử dụng các cách lập luận khác nhau.

C. Nêu ý nghĩa của việc giải thích đối với mọi người.

D. Lần lượt trình bày các nội dung giải thích.

**Câu 20: Yếu tố nào sau đây không có trong văn nghị luận?**

A. Luận điểm

B. Luận cứ

C. Các kiểu lập luận

D. Cốt truyện

**Câu 21: Trong các câu sau, câu nào là câu chủ động?**

A. Nhà vua truyền ngôi cho cậu bé.

B. Lan được mẹ tặng chiếc cặp sạch mới nhân ngày khai trường.

C. Thuyền bị gió làm lật.

D. Ngôi nhà đã bị ai đó phá.

**Câu 22: Tác phẩm “Sống chết mặc bay” của Phạm Duy Tốn được viết theo thể loại nào?**

A. Bút kí B. Tùy bút C. Tiểu thuyết D. Truyện ngắn

**Câu 23: Trong văn bản “Ca Huế trên sông Hương”, cung bậc nào sau đây không được dùng để miêu tả các tiếng đàn của các nhạc công?**

A.Âm thanh cao vút B.Trầm bổng

C.Lúc khoan lúc nhặt D.Réo rắt, du dương

**Câu 24:Câu văn sau sử dụng phép liệt kê gì ?**

“Chao ôi ! Dì Hảo khóc. Dì khóc nức nở, khóc nấc lên, khóc như người ta thổ.”

|  |  |
| --- | --- |
| A.Theo từng cặp | B.Không theo từng cặp |
| C.Tăng tiến | D.Không tăng tiến |

**Câu 25: Công dụng nào của văn chương được tác giả Hoài Thanh khẳng định trong bài “Ý nghĩa văn chương”?**

A. Văn chương giúp cho người gần người hơn.

B. Văn chương giúp cho tình cảm và gợi lòng vị tha.

C.Văn chương là loại hình giả trí của con người.

D. Văn chương dự báo những điều xảy ra trong tương lai.

**Câu 26: Dấu chấm lửng trong câu văn: “Thể điệu ca Huế có sôi nổi, tươi vui, có buồn cảm, bâng khuâng, có tiếc thương ai oán …” dùng để làm gì?**

|  |
| --- |
| A. Tỏ ý còn nhiều cung bậc tình cảm tương tự chưa liệt kê hết.  B. Thể hiện chỗ lời nói ngập ngừng, đứt quãng.  C. Làm giãn nhịp điệu câu văn.  D. Chuẩn bị cho một nội dung mới bất ngờ hay hài hước. |

**Câu 27: Tác giả của văn bản “Sống chết mặc bay” là ai??**

A. Phạm Duy Tốn

B. Hoài Thanh

C. Phạm Văn Đồng

D. Hà Ánh Minh

**Câu 28: Dòng nào sau đây nêu đúng trình tự các bước tạo lập bài văn nghị luận giải thích?**

A.Tìm hiểu đề và tìm ý, lập dàn bài, viết bài, đọc và sửa chữa

B.Tìm hiểu đề, tìm ý, viết bài, đọc và sửa chữa

C.Lập dàn bài, tìm hiểu đề và tìm ý, đọc và sửa chữa, viết bài

D.Tìm hiểu đề và tìm ý, lập dàn bài, viết bài

**II. PHẦN TỰ LUẬN (3.0 điểm )**

Viết một đoạn văn ngắn khoảng 10 câu làm sáng tỏ giá trị hiện thực, giá trị nhân đạo của văn bản *“Sống chết mặc bay”* của tác giả Phạm Duy Tốn.

**--------------------**Hết**--------------------**

*Giáo viên coi kiểm trakhông giải thích gì thêm.*

**Họ và tên học sinh: ………………………Số báo danh:…………**

**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7.0 điểm)** - Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Mức tối đa** | **Mức không đạt** |
| 1 | D | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 2 | A | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 3 | B | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 4 | D | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 5 | C | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 6 | C | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 7 | C | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 8 | B | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 9 | C | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 10 | C | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 11 | C | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 12 | D | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 13 | C | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 14 | B | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 15 | C | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 16 | D | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 17 | C | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 18 | D | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 19 | A | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 20 | D | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 21 | A | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 22 | D | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 23 | A | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 24 | C | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 25 | B | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 26 | A | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 27 | A | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |
| 28 | A | Có câu trả lời khác hoặc không trả lời |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (3.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung, đáp án** | **Điểm** |
|  | **1.1. Yêu cầu về kĩ năng:**  - Kiểu bài: Biểu cảm.  - Đảm bảo bố cục là đoạn văn. Diễn đạt tốt, văn viết có cảm xúc; không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp thông thường.  **1.2. Yêu cầu về kiến thức:**  Đối tượng là tác phẩm văn học. Đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
|  | **a. Mở đoạn:** Giới thiệu tác phẩm “ Sống chết mặc bay”là một tác phẩm mang gí trị hiện thực và giá trị nhân đạo sâu sắc. | **0,5** |
|  | **b. Thân đoạn:** |  |
|  | - Giá trị hiện thực:  + Truyện phán ánh đời sống cực khổ của nhân dân khi phải đánh vật với khó khăn của thiên tai để giành giật lại sự sống.  + Truyện thể hiện chân thực thái độ và cách sống thờ ơ, vô trách nhiệm của những người cầm quyền khi biết ăn chơi sa đọa, bỏ mặc sự sống chết của người dân. | **1,0** |
|  | - Giá trị nhân đạo:  + Thông qua giá trị hiện thực đau đớn ấy, tác giả thể hiện niềm cảm thương cho số phận của người dân nghèo phải hứng chịu bao khổ cực chỉ vì sự vô trách nhiệm của bọn quan lại cầm đầu.  + Lên án, phê phán tố cáo bọn quan lại dẫm đạp lên sự sống của người dân, ăn để chuộc lợi cho mình. | **1,0** |
|  | **c. Kết bài:** Khẳng định giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo sâu sắc, “Sống chết mặc bay” xứng đáng là bông hoa đầu mùa của truyện ngắn Việt Nam. | **0,5** |

***Lưu ý****:* Điểm của bài kiểm tra là tổng điểm của các câu cộng lại; cho điểm từ 0 -10. Điểm lẻ làm tròn tính đến 0,5.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 10**  [**Thuvienhoclieu.com**](https://thuvienhoclieu.com/) | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021 –2022**  **[MÔN NGỮ VĂN 7](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-ngu-van/tai-lieu-ngu-van-lop-7/)** |

**Phần I:** **Phần đọc –hiểu** (3,0 điểm) :

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới

*Anh đi anh nhớ quê nhà,  
Nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương.  
Nhớ ai dãi nắng dầm sương,  
Nhớ ai tát nước bên đường hôm nao.*

**Câu 1: (0,5 điểm)** Bài ca dao trên viết theo thể thơ nào?

**Câu 2. (0,5 điểm)** Xác định thành ngữ có trong bài ca dao trên

**Câu 3. (1 điểm)** Chỉ ra hai biện pháp tu từ nổi bật trong bài ca dao trên và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ đó

Câu 4. **(1 điểm)** Bài ca dao trên gợi cho người đọc tình cảm gì?

**Phần II. Tạo lập văn bản (7 điểm)**

Câu 1. (2 điểm) Từ tình cảm của nhân vật trữ tình trong văn bản trên, em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 7 - 12 dòng) trình bày tình cảm của em đối với quê hương.

Câu 2. (5 điểm) Giải thích câu nói: “Sách là ngọn đèn bất diệt của trí tuệ con người.”

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3.0** |
|  | **1** | - Thể thơ: Lục bát | **0.5** |
| **2** | - Thành ngữ: ***dãi nắng dầm sương*** | **0.5** |
| **3** | - Hai biện pháp tu từ nổi bật: Điệp ngữ và liệt kê.  *- Tác dụng:*  + Điệp ngữ: “*nhớ” :* nhấn mạnh nỗi nhớ da diết, triền miên khôn nguôi của người xa quê.  + Liệt kê: *“quê nhà, rau muống, cà dầm tương, ai dãi nắng dầm sương, ai tát nước bên đường”:* thể hiện nỗi nhớ từ trừu tượng đến cụ thể về quê hương. | **1.0** |
| **4** | - Văn bản gợi cho người đọc về tình yêu quê hương đất nước. | **1.0** |
| **Phần II** |  | **TẠO LẬP VĂN BẢN** | **7.0** |
|  | **1** | ***a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn:***Có đủ các phần mở đoạn, phát triển đoạn, kết đoạn. *Mở đoạn*: Nêu được vấn đề; *Phát triển đoạn*: Triển khai được vấn đề; *Kết đoạn*: Kết luận được vấn đề.  ***b. Xác định đúng vấn đề cần trình bày:*** Tình cảm của em đối với quê hương.  ***c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn:***Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.  Có thể viết đoạn văn theo 2 hướng sau:  - Bộc lộ tình cảm một cách trực tiếp về tình yêu của mình đối với quê hương.  ***Hoặc:***  - Bộc lộ tình cảm gián tiếp đối với quê hương thông qua các hình ảnh, cảnh vật gắn bó với quê hương.  ***d. Sáng tạo*:** Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.  ***e. Chính tả, dùng từ đặt câu*:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | **0.25**  **0.25**  **1.0**  **0.25**  **0.25** |
| **2** | ***a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận****:* có đầy đủ *Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài:* Giới thiệu vấn đề nghị luận*; Thân bài:* Triển khai được các luận điểm làm rõ được nhận định; *Kết bài:* Khái quát được nội dung nghị luận.  ***b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:*****Giải thích câu nói: “Sách là ngọn đèn sáng bất diệt của trí tuệ con người”.**  ***c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm****; thể hiện sự hiểu biết và cảm nhận sâu sắc; vận dụng tốt các thao tác lập luận; có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.* Thí sinh có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:  **\* *Giới thiệu, trích dẫn câu nói***. Nêu nhận xét khái quát về vai trò của sách trong đời sống con người.  **\* *Giải thích ý nghĩa câu nói.***  *- Giải thích: Sách là gì?*  + Sách là một trong những thành tựu văn minh kì diệu của con người về mọi phương diện.  + Sách ghi lại những hiểu biết, những phát minh của con người từ xưa đến nay trên mọi phương diện.  + Sách mở ra những chân trời mới: mở rộng sự hiểu biết về thế giới tự nhiên và vũ trụ, về loài người, về các dân tộc…  - *Tại sao sách là ngọn đèn bất diệt của trí tuệ con người*.  + Sách giúp ta mở rộng tầm hiểu biết về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội ...  + Sách giúp ta vượt mọi khoảng cách của không gian, thời gian. Giúp hiểu biết về quá khứ, hiện tại và tương lai. Hiểu về tình hình trong địa phương, trong nước, và cả trên quốc tế...  ***\* Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến.***  - Sách có 2 loại:  + Sách tốt: Mở mang trí óc, nâng cao tầm hiểu biết; Khám phá giá trị bản thân; Chắp cánh ước, mơ và khát vọng sáng tạo.  + Sách xấu: Tuyên truyền lối sống không lành mạnh. Gieo rắc những tư tưởng, tình cảm tiêu cực, tác động xấu đến nhân cách con người.  *- Cần có thái độ đúng đắn khi đọc sách.* Tạo thói quen tốt và duy trì thói quen đọc sách; Phải biết chọn sách mà đọc; Phê phán, lên án sách xấu.  \* ***Bàn bạc mở rộng, liên hệ thực tiễn***  - Khẳng định, nhấn mạnh tác dụng to lớn và quan trọng của sách.  - Lời kêu gọi của bản thân tới mọi người, và ành động của mình.  ***d. Sáng tạo*:** Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.  ***e. Chính tả, dùng từ đặt câu*:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | **0.25**  **0.25**  **4.0**  ***0.5***  ***1.5***  *0,75*  *0,75*  ***1.5***  *0,75*  *0,75*  ***0.5***  **0.25**  **0.25** |

**\*Lưu ý khi chấm bài:**

*1. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của thí sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm..*

*2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

*3. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.*

*4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng.*